

Chư Prông, ngày 27 tháng 6 năm 2017

**KẾ HOẠCH
DUY TRÌ VÀ NÂNG CAO KẾT QUẢ PHỔ CẬP GIÁO DỤC, XÓA MÙ CHỮ
GIAI ĐOẠN 2016-2020 CỦA HUYỆN CHư PRÔNG**

Căn cứ Nghị định số 20/2014/NĐ-CP ngày 24/3/2014 của Chính phủ về Phổ cập giáo dục, xóa mù chữ; Thông tư số 07/2016/TT-BGDĐT ngày 22/3/2016 của Bộ Giáo dục và Đào tạo quy định điều kiện bảo đảm và nội dung, quy trình, thủ tục kiểm tra công nhận đạt chuẩn Phổ cập giáo dục, xóa mù chữ;

Căn cứ Kế hoạch số 4950/KH-UBND ngày 26/10/2016 của Ủy ban nhân dân tỉnh Gia Lai về kế hoạch duy trì và nâng cao kết quả phổ cập giáo dục, xóa mù chữ giai đoạn 2016-2020 của tỉnh Gia Lai,

Tiếp tục phát huy thành quả phổ cập giáo dục, xóa mù chữ trong những năm qua của huyện Chư Prông. Ban chỉ đạo Phổ cập giáo dục, xóa mù chữ huyện xây dựng Kế hoạch duy trì, nâng cao kết quả phổ cập giáo dục, xóa mù chữ giai đoạn 2016-2020 trên địa bàn huyện như sau:

I. Mục tiêu, yêu cầu:

1. Mục tiêu chung:

Nâng cao mặt bằng dân trí, làm cho hầu hết người trong độ tuổi phổ cập giáo dục, xóa mù chữ đều đạt được trình độ học vấn, góp phần nâng cao chất lượng nguồn nhân lực phục vụ phát triển kinh tế, xã hội ở địa phương.

Nâng cao nhận thức, trách nhiệm về công tác phổ cập giáo dục, xóa mù chữ cho mọi người; huy động các tổ chức kinh tế, xã hội, đơn vị vũ trang nhân dân, cộng đồng dân cư có trách nhiệm tham gia công tác phổ cập giáo dục, xóa mù chữ; củng cố, nâng cao chất lượng công tác phổ cập giáo dục mầm non cho trẻ em 5 tuổi, phổ cập giáo dục tiểu học và phổ cập giáo dục trung học cơ sở; làm nền tảng vững chắc, đầy mạnh phong trào “Xây dựng xã hội học tập” trên địa bàn huyện.

Mở rộng mạng lưới trường, lớp đảm bảo đến năm 2020 tất cả các thôn, làng đều có lớp mẫu giáo.

Tiếp tục duy trì và nâng cao hiệu quả công tác phổ cập giáo dục, xóa mù chữ, giáo dục tiếp tục sau khi biết chữ, mở rộng độ tuổi xóa mù chữ, ưu tiên các đối tượng chính sách, người dân tộc thiểu số, phụ nữ, trẻ em gái, người khuyết tật và những người sinh sống ở các vùng có điều kiện kinh tế - xã hội đặc biệt khó khăn; góp phần phát triển kinh tế - xã hội, nâng cao dân trí, thực hiện công bằng xã hội.

1. Các chỉ tiêu cụ thể đến năm 2020:

a. Đối với Phổ cập giáo dục Mầm non cho trẻ em năm tuổi

- Có 20/20 xã, thị trấn (gọi chung là cấp xã) và huyện Chư Prông đạt chuẩn phổ cập giáo dục mầm non cho trẻ em 5 tuổi.

- Đảm bảo đủ phòng học cho các lớp mẫu giáo 5 tuổi; tiếp tục trang bị đồ dùng, đồ chơi, thiết bị tối thiểu lớp mẫu giáo 5 tuổi theo quy định.

- Duy trì tỷ lệ huy động trẻ em 5 tuổi đến trường đạt 100%; huy động trẻ mẫu giáo đạt trên 86%, huy động trẻ nhà trẻ ra lớp đạt trên 25%, đảm bảo 100% trẻ 5 tuổi được học 2 buổi/ngày. Tăng tỷ lệ trẻ học bán trú tại trường. 100% trẻ 5 tuổi hoàn thành chương trình giáo dục Mầm non, 100% trẻ 5 tuổi vùng đồng bào dân tộc thiểu số được chuẩn bị tốt Tiếng Việt và chuẩn bị tâm thế cho trẻ vào học lớp 1.

- Nâng cao chất lượng chăm sóc, giáo dục trẻ ở các độ tuổi. Hạ thấp tỷ lệ trẻ suy dinh dưỡng ở thể nhẹ cân và thấp còi xuống dưới 10%. Tỷ lệ trẻ chuyên cần đạt 97% trở lên. Đạt 70% trường mầm non được đánh giá ngoài và đạt cấp độ 1 trở lên. 20% trường mầm non đạt chuẩn quốc gia và nâng cấp 1 số trường đạt chuẩn quốc gia lên mức độ II.

- Bảo đảm đủ giáo viên theo quy định, có 100% giáo viên đạt chuẩn trình độ đào tạo; trong đó, trên chuẩn đạt trên 80%. 100% giáo viên dạy lớp mẫu giáo 5 tuổi đạt yêu cầu chuẩn nghề nghiệp giáo viên mầm non.

b. Đối với Phổ cập giáo dục Tiểu học

- Huy động trẻ 6 tuổi vào lớp 1 đạt 99%. Tỷ lệ trẻ 11-14 tuổi hoàn thành chương trình tiểu học 95%.

- Duy trì, giữ vững chất lượng phổ cập giáo dục các đơn vị đã đạt chuẩn, nâng dần tỷ lệ đạt chuẩn ở mức độ 2, mức độ 3 ở các đơn vị thuận lợi.

- Mỗi năm, huyện có từ 2->3 xã đạt chuẩn phổ cập giáo dục tiểu học mức độ 3. Phấn đấu 20 xã, thị trấn đạt chuẩn phổ cập giáo dục tiểu học. Đến năm 2020, có khoảng 34% trường tiểu học đạt chuẩn quốc gia; 68% học sinh học 2 buổi/ngày (nhiều hơn 5 buổi/tuần).

- Dự kiến kế hoạch phổ cập giáo dục tiểu học giai đoạn 2016-2020, như sau:

Năm	Số xã, thị trấn	Đạt chuẩn PCGD tiểu học		
		Mức độ 1	Mức độ 2	Mức độ 3
2016	20		10	10
2017	20		07	13
2018	20		05	15
2019	20		03	17
2020	20		02	18

c. Đối với Phổ cập giáo dục Trung học cơ sở

** Từ năm 2016 đến năm 2018*

- Các xã bảo đảm tiêu chuẩn công nhận đạt chuẩn phổ cập giáo dục tiểu học mức độ 1 và tiêu chuẩn công nhận đạt chuẩn xóa mù chữ mức độ 1.

- Tỷ lệ thanh niên, thiếu niên trong độ tuổi từ 15 đến 18 tốt nghiệp THCS đạt ít nhất 80%, đối với xã có điều kiện kinh tế - xã hội đặc biệt khó khăn đạt ít nhất 70%.

- Tỷ lệ huy động thanh niên, thiếu niên trong độ tuổi từ 11 đến 18 học THCS đạt trên 80%.

- Đối với cấp huyện: Có 100% số xã đạt chuẩn phổ cập giáo dục THCS mức độ 1, trong đó có 40% số xã đạt chuẩn phổ cập giáo dục THCS mức độ 2.

** Từ năm 2019 đến năm 2020*

- 20/20 xã, thị trấn bảo đảm tiêu chuẩn công nhận đạt chuẩn phổ cập giáo dục THCS mức độ 1.

- Tỷ lệ thanh niên, thiếu niên trong độ tuổi từ 15 đến 18 tốt nghiệp THCS đạt ít nhất 90%, đối với xã có điều kiện kinh tế - xã hội đặc biệt khó khăn đạt ít nhất 80%.

- Tỷ lệ huy động thanh niên, thiếu niên trong độ tuổi từ 11 đến 18 học THCS đạt trên 92%.

- Đối với cấp huyện: Có ít nhất 95% số xã đạt chuẩn phổ cập giáo dục THCS mức độ 2.

- Tỷ lệ thanh niên, thiếu niên trong độ tuổi từ 15 đến 18 tốt nghiệp THCS đạt ít nhất 90%, đối với xã có điều kiện kinh tế - xã hội đặc biệt khó khăn đạt ít nhất 80%.

d. Đối với xóa mù chữ

Trên cơ sở Kế hoạch thực hiện Đề án “Xóa mù chữ đến năm 2020” trên địa bàn tỉnh Gia Lai theo Quyết định số 717/QĐ-UBND ngày 26/12/2013 của UBND tỉnh, phấn đấu đến năm 2020 huyện cần tiếp tục duy trì và đạt được:

Tổ chức xóa mù chữ cho người trong độ tuổi 15 - 60, nâng tỷ lệ biết chữ đạt trên 96% và xóa mù chữ cho người trong độ tuổi 15-35 và nâng tỉ lệ biết chữ đạt trên 98%.

Có trên 90% số người mới biết chữ tiếp tục tham gia học tập với nhiều hình thức khác nhau nhằm củng cố vững chắc kết quả biết chữ và không tái mù chữ trở lại.

Duy trì và giữ vững kết quả 100% đơn vị cấp xã đạt chuẩn xóa mù chữ giai đoạn 2016 - 2020.

3. Yêu cầu

- Thực hiện duy trì và nâng cao kết quả phổ cập giáo dục, xóa mù chữ là

nhiệm vụ thường xuyên của cả hệ thống chính trị; là công tác mang tính xã hội sâu sắc, rộng lớn. Do đó cần phải huy động nhiều lực lượng chính trị, xã hội tham gia. Ngành giáo dục và đào tạo các cấp phải tích cực tham mưu với UBND cùng cấp xây dựng kế hoạch phổ cập giáo dục, xóa mù chữ hàng năm.

- Thực hiện phổ cập giáo dục, xóa mù chữ phải bảo đảm chất lượng và hiệu quả trên cơ sở nâng cao chất lượng dạy và học ở các cơ sở giáo dục mầm non, phổ thông, giáo dục thường xuyên, giáo dục nghề nghiệp.

- Trên cơ sở thực hiện Kế hoạch “Xóa mù chữ đến năm 2020”, các Phòng, ban, ngành, đoàn thể; các tổ chức kinh tế, xã hội; UBND các xã, thị trấn căn cứ mục tiêu, nhiệm vụ, giải pháp và tình hình thực tiễn của địa phương để xây dựng kế hoạch tổ chức triển khai thực hiện.

Việc tích cực đẩy mạnh công tác phổ cập giáo dục, xóa mù chữ của đơn vị phải gắn liền với việc thực hiện nhiệm vụ phát triển kinh tế - văn hoá - xã hội của địa phương; tạo điều kiện phát triển toàn diện, đồng bộ, từng bước duy trì, nâng cao, củng cố vững chắc kết quả phổ cập giáo dục, xóa mù chữ.

II. Những nhiệm vụ và giải pháp chủ yếu

1. Tăng cường sự lãnh đạo; nâng cao nhận thức và trách nhiệm về công tác Phổ cập giáo dục, xóa mù chữ trong hệ thống chính trị

a. Tiếp tục tăng cường sự lãnh đạo, chỉ đạo của các cấp ủy, chính quyền về công tác phổ cập giáo dục, xóa mù chữ; phối hợp với Mặt trận Tổ quốc, các đoàn thể, tổ chức xã hội xem công tác phổ cập giáo dục, xóa mù chữ là một nhiệm vụ chính trị quan trọng của địa phương, là yếu tố cơ bản để phát triển kinh tế-xã hội bền vững; từ đó tập trung sức chỉ đạo, tổ chức, tuyên truyền và vận động thực hiện công tác phổ cập giáo dục, xóa mù chữ đạt hiệu quả cao nhất.

b. Làm tốt công tác tuyên truyền, nâng cao nhận thức, trách nhiệm về tầm quan trọng, vai trò, tác dụng của công tác phổ cập giáo dục, xóa mù chữ cho cán bộ, công chức, viên chức, đoàn viên, hội viên, các tầng lớp nhân dân.

2. Kiện toàn Ban chỉ đạo Phổ cập giáo dục, xóa mù chữ; bố trí cán bộ, giáo viên phụ trách công tác Phổ cập giáo dục, xóa mù chữ

a. Củng cố Ban Chỉ đạo phổ cập giáo dục, xóa mù chữ các cấp bao đảm đủ thành phần, số lượng theo quy định. Mỗi thành viên trong Ban Chỉ đạo được phân công nhiệm vụ cụ thể theo chức năng, nhiệm vụ mình phụ trách, trong đó Ban Chỉ đạo cấp xã phải có Hiệu trưởng các trường Trung học cơ sở, Tiểu học, Mầm non – Mẫu giáo trên địa bàn xã.

b. Ngành Giáo dục và Đào tạo bố trí cán bộ, giáo viên phụ trách theo dõi công tác phổ cập giáo dục (ở các cấp xã, huyện): Phòng Giáo dục và Đào tạo phân công 01 cán bộ phụ trách theo dõi, vận hành hệ thống thông tin quản lý phổ cập giáo dục, xóa mù chữ trên địa bàn huyện. Mỗi xã phân công 01 giáo viên kiêm nhiệm theo dõi

công tác phổ cập giáo dục THCS; 01 giáo viên kiêm nhiệm theo dõi công tác phổ cập giáo dục Tiểu học; 01 giáo viên kiêm nhiệm theo dõi công tác phổ cập giáo dục Mầm non cho trẻ em 5 tuổi; thực hiện chế độ giám định mức tiết dạy cho giáo viên được phân công phụ trách theo dõi công tác phổ cập giáo dục, xóa mù chữ ở cấp xã.

3. Điều tra cơ bản, thực hiện kiểm tra, định kỳ sơ kết, tổng kết và đánh giá việc thực hiện kế hoạch Phổ cập giáo dục, xóa mù chữ

a. Hàng năm, tổ chức điều tra, cập nhật thực trạng giáo dục ở xã, nắm chính xác, đầy đủ tất cả đối tượng phổ cập giáo dục, xóa mù chữ về độ tuổi, trình độ văn hoá, trình độ nghề, hoàn cảnh gia đình, tình trạng sức khoẻ...theo các biểu mẫu điều tra của Bộ Giáo dục và Đào tạo ban hành và phải thường xuyên cập nhật, bổ sung kịp thời.

b. Mỗi năm ít nhất một lần, Ban Chỉ đạo huyện kiểm tra Ban Chỉ đạo cấp xã về tiến độ thực hiện phổ cập giáo dục, xóa mù chữ. Cuối năm hoặc kết thúc từng giai đoạn sẽ tổng kết và đánh giá việc thực hiện kế hoạch phổ cập giáo dục, xóa mù chữ, có hình thức khen thưởng kịp thời nhằm động viên các đơn vị và cá nhân có thành tích; có biện pháp xử lý, chấn chỉnh các hạn chế, tồn tại gây khó khăn, cản trở công tác phổ cập giáo dục, xóa mù chữ.

4. Phát triển và hoàn thiện mạng lưới giáo dục, đào tạo, dạy nghề; đầu tư cơ sở vật chất các cơ sở giáo dục, đào tạo, dạy nghề, giáo dục thường xuyên; đáp ứng đủ yêu cầu và nâng cao chất lượng đội ngũ giáo viên đảm bảo điều kiện cần thiết cho thực hiện công tác Phổ cập giáo dục, xóa mù chữ

a. Chú trọng kiên cố hoá trường lớp, tăng cường cơ sở vật chất, trang thiết bị dạy học. Nâng cấp và xây dựng trường phổ thông theo hướng chuẩn hoá trường đạt chuẩn quốc gia gắn liền với kế hoạch phổ cập giáo dục, xóa mù chữ và xã nông thôn mới, ưu tiên phát triển cho các địa bàn kinh tế, xã hội còn khó khăn.

b. Xây dựng kế hoạch phát triển giáo dục mầm non, giáo dục tiểu học, giáo dục THCS giai đoạn 2016-2020, đầu tư các điều kiện về cơ sở vật chất, trang thiết bị, đội ngũ giáo viên, nhân viên đảm bảo công tác phổ cập giáo dục, xóa mù chữ; trong đó, chú trọng xây dựng lộ trình bổ sung giáo viên mầm non đến năm 2020 đủ giáo viên dạy lớp theo quy định. Quy hoạch lại mạng lưới trường lớp, mở rộng diện tích cho trường đảm bảo theo quy định đối với trường đạt chuẩn quốc gia. Cụ thể là:

- Tập trung nguồn vốn triển khai thực hiện các dự án đã được phê duyệt;
- Giải quyết diện tích đất cho trường mầm non chưa đủ diện tích đất theo quy định; đẩy mạnh công tác kiểm định chất lượng giáo dục trường mầm non.
- Xây dựng thêm phòng học, phòng chức năng; bổ sung trang thiết bị, đồ dùng, đồ chơi phục vụ các hoạt động chăm sóc, giáo dục trẻ theo quy định;
- Tạo điều kiện để các tổ chức, cá nhân tham gia phát triển loại hình trường, lớp ngoài công lập.

c. Quy hoạch mạng lưới các cơ sở giáo dục nghề nghiệp; đầu tư cơ sở vật chất cho các trung tâm giáo dục nghề nghiệp - giáo dục thường xuyên cấp huyện đáp ứng yêu cầu phân luồng học sinh sau THCS.

5. Nâng cao chất lượng giáo dục trên cơ sở đổi mới phương pháp dạy học, kiểm tra đánh giá theo hướng coi trọng phát triển phẩm chất, năng lực của người học

a. Đổi mới phương pháp dạy học, đổi mới kiểm tra đánh giá hướng tới mục tiêu hình thành phẩm chất và năng lực cho học sinh, nâng cao chất lượng dạy học để nâng cao chất lượng công tác phổ cập giáo dục.

b. Nâng cao hiệu quả đào tạo qua việc tăng cường các biện pháp chống lưu ban, bỏ học, tăng cường phụ đạo, bồi dưỡng, giảm tỷ lệ học sinh có học lực yếu, kém.

6. Nâng cao chất lượng đội ngũ cán bộ, giáo viên

a. Tổ chức bồi dưỡng về chuyên môn, nghiệp vụ cho cán bộ, giáo viên trong và ngoài ngành Giáo dục và Đào tạo tham gia dạy xóa mù chữ. Đủ giáo viên và nhân viên làm công tác thư viện, thiết bị, thí nghiệm, văn phòng.

b. Bồi dưỡng tiếng Jrai cho giáo viên và cán bộ làm công tác xóa mù chữ đối với người dân tộc Jrai sống định cư trên địa bàn.

c. Bồi dưỡng phương pháp, kỹ năng giáo dục hòa nhập cho giáo viên dạy phổ cập giáo dục, xóa mù chữ cho người khuyết tật.

d. Có chế độ, chính sách phù hợp cho những đối tượng tham gia công tác phổ cập giáo dục, xóa mù chữ; thực hiện chính sách hỗ trợ đối với những người tham gia dạy xóa mù chữ ở những địa bàn có điều kiện kinh tế - xã hội đặc biệt khó khăn, những người không hưởng lương từ ngân sách nhà nước tham gia dạy phổ cập giáo dục, xóa mù chữ.

7. Thực hiện xã hội hóa giáo dục

a. Xây dựng mối liên kết giữa ngành giáo dục và đào tạo với các phòng, ban, ngành, Mặt trận Tổ quốc, đoàn thể, tổ chức xã hội để tăng cường huy động các nguồn lực tham gia phát triển giáo dục và đào tạo, huy động học sinh ra lớp, chống lưu ban, bỏ học, góp phần bảo đảm chất lượng và hiệu quả phổ cập giáo dục, xóa mù chữ.

b. Tranh thủ sự hỗ trợ về vật lực, tài lực cho công tác phổ cập giáo dục, xóa mù chữ, nhất là giúp đỡ các học sinh khó khăn, có nguy cơ bỏ học.

8. Kinh phí thực hiện

a. Kinh phí thực hiện phổ cập giáo dục, xóa mù chữ được cân đối trong dự toán ngân sách nhà nước hàng năm của sự nghiệp giáo dục.

b. Cấp xã cần vận động thêm kinh phí từ các nguồn tài trợ của các doanh

nghiệp, các tổ chức, cá nhân và cộng đồng để thực hiện phổ cập giáo dục, xóa mù chữ.

c. Lồng ghép kinh phí đảm bảo các điều kiện thực hiện phổ cập giáo dục, xóa mù chữ (cơ sở vật chất, thiết bị, đội ngũ,...) vào các kế hoạch phát triển giáo dục và đào tạo khác.

III. Tổ chức thực hiện

1. Phòng Giáo dục và Đào tạo

- Tham mưu UBND huyện quản lý và chủ trì thực hiện công tác phổ cập giáo dục, xóa mù chữ; hướng dẫn, chỉ đạo về chuyên môn nghiệp vụ, tổ chức triển khai kế hoạch, theo dõi kiểm tra tiến độ thực hiện, kịp thời kiểm điểm rút kinh nghiệm, tháo gỡ những khó khăn vướng mắc, tổng kết hàng năm hoặc theo từng giai đoạn, báo cáo định kỳ cho Thường trực Huyện ủy, Hội đồng nhân dân huyện, Sở Giáo dục và Đào tạo về tiến độ thực hiện công tác phổ cập giáo dục, xóa mù chữ.

- Tập trung xây dựng các giải pháp nâng cao chất lượng đội ngũ cán bộ quản lý, giáo viên các ngành học, cấp học bảo đảm đáp ứng yêu cầu đổi mới giáo dục. Tập huấn, bồi dưỡng chuyên môn, nghiệp vụ, tài liệu dạy, học chương trình phổ cập giáo dục, xóa mù chữ cho các nhóm đối tượng.

- Chủ trì phối hợp với Phòng Tài chính- Kế hoạch tổng hợp nhu cầu kinh phí thực hiện công tác phổ cập giáo dục, xóa mù chữ hàng năm trình UBND huyện phê duyệt; lập kế hoạch đầu tư xây dựng các trường học theo kế hoạch đã được UBND huyện phê duyệt, đảm bảo đủ trường lớp, cơ sở vật chất theo quy định; từng bước xây dựng trường theo hướng đạt chuẩn quốc gia; tham mưu chính sách, chế độ hỗ trợ người dạy, người học phổ cập giáo dục, xóa mù chữ và giáo viên được phân công phụ trách công tác phổ cập giáo dục, xóa mù chữ ở cấp xã.

- Phối hợp với các phòng, ban, ngành huyện, Mặt trận Tổ quốc Việt Nam huyện và các đoàn thể, tổ chức xã hội trong huyện động viên nhân dân tích cực, chủ động tham gia công tác phổ cập giáo dục, xóa mù chữ.

- Chủ trì phối hợp với các thành viên Ban Chỉ đạo phổ cập giáo dục, xóa mù chữ của huyện trong công tác kiểm tra hàng năm và theo kế hoạch.

- Kiểm tra, giám sát tổng hợp tình hình thực hiện kế hoạch tổng hợp báo cáo UBND huyện và Sở Giáo dục và Đào tạo.

- Bố trí cán bộ chuyên trách làm công tác phổ cập giáo dục, xóa mù chữ.

- Chỉ đạo điều tra, thống kê, cập nhật số liệu, duy trì hoạt động, của hệ thống thông tin quản lý dữ liệu về phổ cập giáo dục, xóa mù chữ.

- Thực hiện các chế độ, chính sách đối với những người tham gia công tác phổ cập giáo dục, xóa mù chữ và hỗ trợ người học phổ cập giáo dục, xóa mù chữ.

2. Phòng Nội vụ

Phối hợp với Phòng Giáo dục và Đào tạo xây dựng Kế hoạch bổ sung số người làm việc của ngành Giáo dục và Đào tạo trình cơ quan có thẩm quyền phê duyệt nhằm thực hiện tốt công tác phổ cập giáo dục, xóa mù chữ theo từng năm.

3. Phòng Tài chính-Kế hoạch

- Phối hợp với Phòng Giáo dục và Đào tạo nghiên cứu các quy định để xây dựng và trình UBND huyện kinh phí thực hiện chế độ, chính sách đối với những người phụ trách theo dõi công tác phổ cập giáo dục, xóa mù chữ và hỗ trợ người học phổ cập giáo dục, xóa mù chữ.

- Bố trí kinh phí phục vụ công tác phổ cập giáo dục, xóa mù chữ theo quy định hiện hành.

4. Phòng Lao động - Thương binh và Xã hội

- Phối hợp với Phòng Giáo dục và Đào tạo, các Phòng, ban, ngành liên quan triển khai chính sách đối với người khuyết tật học xóa mù chữ.

- Chỉ đạo các cơ sở đào tạo nghề tổ chức các lớp học nghề đơn giản cho người mới biết chữ.

5. Phòng Văn hóa - Thông tin:

Chỉ đạo các cơ quan thông tin đại chúng xây dựng kế hoạch và tổ chức thực hiện các hoạt động tuyên truyền về công tác phổ cập giáo dục, xóa mù chữ lồng ghép với việc tuyên truyền về xây dựng xã hội học tập.

6. Đề nghị Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam huyện

Chỉ đạo, hướng dẫn các tổ chức thành viên, Mặt trận cấp xã phối hợp hành động thực hiện công tác phổ cập giáo dục, xóa mù chữ phù hợp với chức năng, nhiệm vụ của từng cơ quan, đơn vị, tổ chức. Dựa nội dung phổ cập giáo dục, xóa mù chữ vào các phong trào vận động có liên quan của Mặt trận.

7. Đề nghị Hội Liên hiệp Phụ nữ huyện

- Chỉ đạo các cấp hội đẩy mạnh tuyên truyền, giáo dục nâng cao nhận thức cho phụ nữ và trẻ em gái về sự cần thiết phải biết chữ. Phối hợp với ngành giáo dục đào tạo tổ chức điều tra, thống kê số phụ nữ, trẻ em gái không biết chữ; nghiên cứu các biện pháp vận động, tổ chức các hình thức học xóa mù chữ phù hợp với các nhóm đối tượng.

- Đề xuất với các cơ quan chức năng tham mưu chính sách hỗ trợ phụ nữ, trẻ em gái học xóa mù chữ; tạo cơ hội, điều kiện cho phụ nữ, trẻ em gái sau khi học chữ được học nghề, làm nghề để củng cố kết quả biết chữ, hạn chế tình trạng tái mù chữ và ổn định cuộc sống của gia đình.

8. Đề nghị Đoàn Thanh niên Cộng sản Hồ Chí Minh

Chủ trì, vận động thanh, thiếu niên chưa biết chữ tham gia học phổ cập giáo dục, xóa mù chữ; tổ chức phong trào học sinh, sinh viên tình nguyện dạy phổ cập giáo dục, xóa mù chữ cho người dân ở các vùng sâu, vùng xa.

9. Đề nghị Hội Nông dân

- Phối hợp với ngành Giáo dục và Đào tạo, chính quyền địa phương tổ chức điều tra, khảo sát thực trạng người mù chữ ở nông thôn, vận động và tổ chức các lớp học phổ cập giáo dục, xóa mù chữ cho nông dân.

- Phối hợp với Phòng Nông nghiệp và Phát triển nông thôn triển khai tài liệu liên quan đến chuyên đề nông nghiệp và nông thôn để giảng dạy trong các Trung tâm học tập cộng đồng, nhằm củng cố kết quả phổ cập giáo dục, xóa mù chữ. Động viên nông dân học phổ cập giáo dục, xóa mù chữ. Tổ chức các lớp học nghề đơn giản hỗ trợ nông dân học chương trình giáo dục tiếp tục sau khi biết chữ.

10. Đề nghị Hội Cựu chiến binh, Hội Người cao tuổi, Hội Cựu giáo chức huyện phối hợp với các đơn vị liên quan triển khai nhiệm vụ và giải pháp phổ cập giáo dục, xóa mù chữ phù hợp với chức năng nhiệm vụ của Hội.

11. Hội Khuyến học

- Phối hợp với Phòng Giáo dục và Đào tạo nâng cao chất lượng hoạt động của Trung tâm học tập cộng đồng, tổ chức các lớp học xóa mù chữ và lớp chuyên đề để củng cố kết quả biết chữ.

- Tổ chức vận động các gia đình, dòng họ và cộng đồng dân cư tích cực vận động người chưa biết chữ tham gia các lớp xóa mù chữ.

12. Ủy ban nhân dân các xã, thị trấn

- Chịu trách nhiệm chỉ đạo, tổ chức triển khai thực hiện công tác phổ cập giáo dục, xóa mù chữ trên địa bàn thuộc phạm vi quản lý. Củng cố và kiện toàn Ban Chỉ đạo phổ cập giáo dục, xóa mù chữ cấp xã.

- Chủ động nghiên cứu, áp dụng những giải pháp phổ cập giáo dục, xóa mù chữ mang tính đặc thù của địa phương, phù hợp với các nhóm đối tượng.

- Theo dõi, đôn đốc, tổ chức kiểm tra, đánh giá và tổng hợp kết quả thực hiện kế hoạch tại địa phương; định kỳ 6 tháng, hàng năm báo cáo Phòng Giáo dục và Đào tạo để tổng hợp báo cáo UBND huyện và Sở Giáo dục và Đào tạo.

- Tuyên truyền về công tác chống mù chữ, xây dựng xã hội học tập.

IV. Chế độ báo cáo

Trên cơ sở chức năng nhiệm vụ của các phòng, ban, ngành có trách nhiệm tổng hợp số liệu và báo cáo đánh giá các nội dung về phổ cập giáo dục, xóa mù chữ cho Ban Chỉ đạo cấp huyện theo định kỳ như sau:

Ban chỉ đạo cấp xã và các đơn vị liên quan báo cáo định kỳ về Ban chỉ đạo huyện vào ngày 10 tháng 6 và ngày 10 tháng 12 hàng năm (qua cơ quan Thường trực là Phòng Giáo dục và Đào tạo) để tổng hợp báo cáo UBND huyện và Sở Giáo dục và Đào tạo.

Trên đây là Kế hoạch duy trì và nâng cao kết quả phổ cập giáo dục, xóa mù chữ đến năm 2020 của huyện Chư Prông.

TM. ỦY BAN NHÂN DÂN
CHỦ TỊCH



KSƠT Việt

Nơi nhận:

- Sở GD&ĐT;
- TT Huyện ủy;
- Ban KT-HĐND huyện;
- Phòng GD&ĐT;
- Phòng TC-KH;
- Phòng Nội vụ;
- Phòng VHTT;
- Phòng Dân tộc;
- UBMTTQVN huyện;
- Hội Nông dân huyện;
- Hội LHPN huyện;
- Đoàn TNCSHCM huyện;
- UBND các xã, thị trấn;
- Đài TT-TH huyện;
- Lưu BCĐ PCGD.